**"TƯ TƯỞNG, TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG TA THẬT SỰ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH**

**"LÀ ĐẠO ĐỨC LÀ VĂN MINH"**

**Phần I. Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”**

*1. Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh đối với thắng lợi của cách mạng Việt Nam*

– Trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc đầu thế kỷ XX, sức mạnh to lớn của dân tộc Việt Nam chỉ phát huy cao độ khi được tập hợp, đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

– Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam. Sự nghiệp cách mạng của Người luôn luôn gắn bó chặt chẽ với sự nghiệp cách mạng của Đảng, với vận mệnh của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc Việt Nam.

– Thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 80 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với công tác xây dựng Đảng, trước hết từ sự kiên định nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và những nguyên lý xây dựng Đảng theo Tư tưởng Hồ Chí Minh; từ công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, thực sự “là đạo đức, là văn minh”, xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của nhân dân.

*2. Quán triệt tầm quan trọng, ý nghĩa chiến lược cơ bản, lâu dài và thực tiễn trước mắt của công tác xây dựng Đảng*

– Xây dựng Đảng luôn luôn là nhiệm vụ quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Sự nghiệp đấu tranh giành và bảo vệ nền độc lập dân tộc trước đây, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo đường lối đổi mới ngày nay luôn luôn đòi hỏi Đảng phải trong sạch, vững mạnh, có tầm cao trí tuệ, sức chiến đấu, đủ năng lực lãnh đạo, đáp ứng tốt yêu cầu của mỗi giai đoạn cách mạng.

– Trong cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, giữa cách mạng và phản cách mạng, vấn đề trọng tâm, lĩnh vực diễn ra gay gắt nhất, quyết liệt nhất là vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và công tác xây dựng Đảng. Xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh có ý nghĩa quyết định đến việc bảo vệ chế độ chính trị, con đường phát triển của đất nước lên chủ nghĩa xã hội với mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

– Tư tưởng xây dựng Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa soi đường cho Đảng ta xây dựng và trưởng thành. Học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng hiện nay có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, qua đó làm tăng thêm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường phát triển của đất nước.

– Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XI của Đảng là sinh hoạt chính trị toàn diện, rộng lớn và sâu sắc. Việc học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh là dịp để các tổ chức Đảng và toàn thể cán bộ, đảng viên ôn lại và nâng cao nhận thức lý luận về xây dựng Đảng, nhìn lại công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ vừa qua, đánh giá đúng những thành tựu, ưu điểm cũng như những khuyết điểm, hạn chế, nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, góp phần tích cực vào thành công của đại hội Đảng các cấp và Đại hội XI của Đảng.

**Phần II. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh, “Là đạo đức, là văn minh”**

Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhiều bài nói, bài viết về công tác xây dựng Đảng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng rất phong phú, trong đó tập trung vào những điểm chủ yếu sau:

*1. Cách mạng cần có Đảng. “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt”*

– Cách mạng Việt Nam “trước hết phải có Đảng cách mệnh” (1). “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt” (2). “Chủ nghĩa” mà Người đề cập ở đây là chủ nghĩa Mác – Lênin.

– Học tập và vận dụng chủ nghĩa Mác – Lênin như sau:

Một là, hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin là hiểu bản chất của các vấn đề; hiểu đúng để hành động đúng.

Hai là, phải vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin cho phù hợp với từng lúc và từng nơi, từng lĩnh vực.

Ba là, thường xuyên tổng kết thực tiễn cách mạng rút ra những bài học [kinh nghiệm](http://www.thuviengiadinh.com/tag/kinh-nghiem/) cho mình và bổ sung, làm phong phú thêm kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin.

Bốn là, đấu tranh chống những luận điểm cơ hội, xuyên tạc, xét lại chủ nghĩa Mác – Lênin, bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác – Lênin.

Năm là, dựa trên cơ sở chủ nghĩa Mác – Lênin để xây dựng khối đoàn kết trong phong trào cộng sản quốc tế, “có lý có tình”.

*2. Xây dựng Đảng là phải thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng*

Vận dụng và phát triển những nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng vô sản kiểu mới do V.I.Lênin đề ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu các nguyên tắc chủ yếu là:

a) Nguyên tắc tập trung dân chủ.

– Phải nhận thức rõ đây là nguyên tắc cơ bản, quan trọng nhất trong tổ chức và sinh hoạt đảng. Tập trung và dân chủ luôn luôn đi đôi với nhau.

– Tập trung trên nền tảng phát huy dân chủ thật sự trong Đảng. Dân chủ là cơ sở của tập trung, dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung.

– Nội dung cơ bản của tập trung là: Thiểu số phải phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, toàn Đảng phục tùng Trung ương, tất cả mọi đảng viên phải chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết của tổ chức Đảng.

– Nội dung cơ bản của dân chủ là: Phải mở rộng và thực hành dân chủ trong Đảng, làm cơ sở mở rộng, phát huy dân chủ ngoài xã hội.

– Đề phòng và chống các biểu hiện độc đoán, chuyên quyền, hách dịch, chụp mũ, trù dập ý kiến của người khác; đồng thời cũng cần đề phòng và chống những biểu hiện của dân chủ “quá trớn”.

b) Nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách

– Tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách có quan hệ khăng khít với nhau, là hai vế làm thành một chỉnh thể thống nhất trong nguyên tắc sinh hoạt Đảng.

– Tập thể lãnh đạo là để phát huy trí tuệ và kinh nghiệm của nhiều người.

– Cá nhân phụ trách là để xác định rõ trách nhiệm thực hiện, nâng cao tinh thần và ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân.

– Chống thói dựa dẫm tập thể, không dám làm, không dám chịu trách nhiệm; đồng thời chống độc đoán, cá nhân, coi thường tập thể.

– Việc thực hiện nguyên tắc này càng quan trọng trong điều kiện Đảng cầm quyền, nhiều đảng viên có chức, có quyền.

c) Nguyên tắc tự phê bình và phê bình

Tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng:

– Mục đích của tự phê bình và phê bình là: Làm cho phần tốt trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi; làm cho các tổ chức Đảng luôn luôn trong sạch, vững mạnh; để tăng cường đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng; để các tổ chức Đảng và đảng viên luôn luôn hoàn thiện mình, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ Tổ quốc và nhân dân giao cho.

– Tự phê bình và phê bình phải được tiến hành thường xuyên, như người ta rửa mặt hằng ngày.

– Tự phê bình phải thành khẩn. Thành khẩn, thành tâm, không “giấu bệnh sợ thuốc” sẽ giúp cho việc tự phê bình có kết quả tốt.

– Phê bình phải trung thực, “không đặt điều”, “không thêm bớt”.

– Tự phê bình và phê bình phải kiên quyết, “ráo riết”, không nể nang.

– Tự phê bình và phê bình phải có tính chất xây dựng “phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

d) Kỷ luật nghiêm minh, tự giác

– Sức mạnh của một tổ chức cộng sản và của mỗi đảng viên bắt nguồn từ ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm minh, tự giác.

– Tất cả mọi đảng viên đều phải chấp hành Điều lệ Đảng, bình đẳng trước mọi quyết định, nghị quyết của Đảng.

– Uy tín chung của Đảng và của mỗi đảng viên trong nhân dân bắt nguồn từ sự gương mẫu, tự giác tuân thủ kỷ luật của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của các tổ chức, đoàn thể nhân dân mà đảng viên đó tham gia.

đ) Đoàn kết, thống nhất trong Đảng

– Đoàn kết trong Đảng là truyền thống cực kỳ quý báu và là nguyên nhân thắng lợi của cách mạng.

– Thực hiện đoàn kết là trách nhiệm của toàn Đảng. “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”.

– Đoàn kết, thống nhất trong Đảng phải dựa trên nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, điều lệ, đường lối, quan điểm, nghị quyết của tổ chức đảng các cấp; “có lý, có tình “.

- Muốn đoàn kết, thống nhất, phải thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân và các biểu hiện tiêu cực khác.

*3. Quan tâm xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài để Đảng xứng đáng “là đạo đức là văn minh”*

– Xây dựng Đảng về mặt đạo đức là một nội dung đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam, là sự phát triển rất cơ bản và sáng tạo của Hồ Chí Minh đối với học thuyết của V.I.Lênin về đảng kiểu mới của giai cấp vô sản. Để Đảng thực sự “là đạo đức, là văn minh”, phải quan tâm xây dựng đội ngũ đảng viên của Đảng.

– Yêu cầu về phẩm chất, tư cách của đội ngũ cán bộ, đảng viên gồm:

+ Suốt đời phấn đấu lý sinh cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

+ Tuyệt đối trung thành với Đảng, với sự nghiệp cách mạng.

+ Đặt quyền lợi của Đảng, của Tổ quốc lên trên hết và lên trước hết.

+ Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng.

+ Có đời tư trong sáng; là một tấm gương sáng trong cuộc sống để nhân dân tin và noi theo.

– Yêu cầu về năng lực (tài) của cán bộ, đảng viên gồm:

+ Có năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể nhân dân.

+ Cú mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

+ Luôn luôn học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt.

+ Phải có phong cách tốt, sau sát, tỉ mỉ.

*4. Tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và dân*

– Đảng ta gắn bó với dân vì mục đích của Đảng là “Đoàn kết toàn dân phụng sự Tổ quốc”.

– Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Mỗi đảng viên phải bằng hành động thực tế của mình để có niềm tin yêu của nhân dân, chứ không phải “dán lên trán hai chữ cộng sản” là được dân tin, dân yêu, dân kính, dân phục.

– Đảng phải nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với dân; phải  “… không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”.

– Đảng thường xuyên lắng nghe ý kiến của nhân dân, hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; tổ chức và vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

*5. Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn*

– Thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn bản thân Đảng là yêu cầu của sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

– Trong điều kiện cách mạng chuyển sang giai đoạn mới càng cần quan tâm đến công tác xây dựng Đảng; là “việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng…”.

– Đảng tự đổi mới, tự chỉnh đốn trên những nội dung sau đây:

Một là, tăng cường công tác xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, phương thức lãnh đạo, đạo đức, lối sống…

Hai là, luôn luôn chú ý đề phòng và khắc phục những biểu hiện tiêu cực, thoái hóa, biến chất; giữ gìn Đảng thật trong sạch, vững mạnh. “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng…”.

Ba là, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên để đội ngũ này luôn luôn toàn tâm, toàn ý phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

Bốn là, Đảng phải vươn lên đáp ứng kịp yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới. Để làm được việc đó, Đảng phải phát huy dân chủ trong nội bộ, phát huy và tập hợp được trí tuệ của toàn Đảng, phấn đấu thực sự trở thành “đạo đức, văn minh”.

**Phần III. Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta trong sạch, vững manh, "là đạo đức, là văn minh"**

*1. Suốt đời phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh*

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn chăm lo đến công tác xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh, để Đảng hoàn thành sự nghiệp cách mạng của mình, thể hiện rõ trong các điểm sau:

– Sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

– Chăm lo công tác xây dựng Đảng, xác định đúng đường lối cách mạng giải phóng dân tộc dể Đảng hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh lật đổ ách thống trị của thực dân, phong kiến, xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân, trong giai đoạn 1930-1945.

– Đề ra đường lối, chiến lược, sách lược và chèo lái con thuyền cách mạng trong điều kiện cực kỳ khó khăn, phức tạp sau khi giành được chính quyền những năm 1945-1946 để bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng.

– Cùng toàn Đảng xây dựng đường lối “vừa kháng chiến vừa kiến quốc”; “thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược”; lãnh đạo nhân dân ta đánh thắng chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong phạm vi cả nước; cả nước xây dựng chủ nghĩa xó hội.

*2. Luôn luôn gương mẫu rèn luyện phẩm chất, tư cách của một đảng viên, làm tròn mọi nhiệm vụ được Đảng giao phó*

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng toàn diện, toàn mỹ của một đảng viên suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nổi bật nhất ở các điểm sau:

Một là, tấm gương tuân thủ các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng. Là lãnh đạo cao nhất của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn gương mẫu, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, coi kỷ luật của Đảng là kỷ luật nghiêm minh và tự giác; coi trọng việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng trong thực tế. Quan tâm đến việc mở rộng và thực hành dân chủ trong Đảng, Người đó gương mẫu thực hiện dân chủ đầy đủ và tích cực nhất trong sinh hoạt đảng. Người xác định rõ trách nhiệm cá nhân, nêu cao tinh thần “phụ trách” trước Đảng, trước dân tộc và nhân dân.

Hai là, tấm gương luôn luôn tự rèn luyện, trau dồi phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống, tác phong của một đảng viên. Đó là tấm gương luôn luôn giữ vững và trui rèn ý chí, quyết tâm cách mạng, là “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!”; trung thành với Đảng, với nước, hiếu với dân.

– Tấm gương khổ luyện, tiếp thu các giá trị văn hóa, tự hoàn thiện nhân cách, không ngừng học tập để có tri thức, nâng cao tầm trí tuệ.

– Tấm gương rèn luyện đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; lũng nhân ái bao la, trong sáng, thủy chung; lối sống giản dị, thiết thực, hòa đồng, làm chủ bản thân và luôn có khát vọng vươn tới những chuẩn mực của chân, thiện, mỹ.

– Tấm gương rèn luyện để có tác phong gần dân, hiểu dân, vì dân; gương mẫu trong cuộc sống hằng ngày.

Tấm gương sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh đó góp phần quan trọng vào kết quả của quá trình xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh, bởi vì như chính Người đó quan niệm: “Ở các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”.

**Phần IV. Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, “Là đạo đức, là văn minh” trong giai đoạn hiện nay**

Đất nước ta đang đứng trước thời cơ lớn và thách thức lớn của sự phát triển. Để lãnh đạo đất nước trong điều kiện mới, Đảng phải tiếp tục tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao được năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, nắm bắt thời cơ, chấp nhận và vượt qua thách thức, nguy cơ, nâng cao tầm trí tuệ. Mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức đảng, cấp ủy đảng phải quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, chung tay xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”.

Với nhận thức chung đó, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng Đảng hiện nay cần tập trung vào những nội dung, công việc chính sau đây.

*1. Nâng cao phẩm chất trí tuệ của Đảng, xây dựng, hoàn thiện đường lối đổi mới, đề ra các chủ trương, giải pháp phù hợp cho giai đoạn phát triển mới*

Đảng ta là Đảng cầm quyền. Năng lực cầm quyền của Đảng là sự tổng hoà trình độ, khả năng, bản lĩnh chính trị để giải quyết các yêu cầu, nhiệm vụ do tình hình đất nước và thế giới đặt ra, nhằm lãnh đạo toàn dân thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ, văn minh”.

Muốn đề ra đường lối, chủ trương, quyết sách phù hợp, Đảng phải nâng cao tầm trí tuệ, nắm chắc yêu cầu thực tiễn, tình hình trong nước và quốc tế để tiếp tục hoàn thiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Trong hoạch định đường lối phải tránh bảo thủ, trì trệ, đồng thời phải tránh hấp tấp, vội vàng, làm tốt công tác dự báo, chú ý đến những vấn đề mới nảy sinh để kịp thời nghiên cứu, tổng kết, bổ sung, phát triển cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng.

Việc xây dựng, hoàn thiện đường lối đổi mới phải quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh “Đảng… phải có chủ nghĩa làm cốt”. Đảng phải kiên định nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm kim chỉ nam cho hành động, cơ sở quy tụ, xây dựng và phát huy sức mạnh đoàn kết trong Đảng, đoàn kết toàn dân tộc.

*2. Quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, thực sự coi xây đựng Đảng lả nhiệm vụ then chốt ở tất cả các cấp, các ngành*

– Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, sự suy yếu thoái hóa, biến chất của tổ chức Đảng, làm cho vai trò cầm quyền của Đảng bị suy giảm, dẫn đến mất ổn định chính trị – xã hội là một nguy cơ lớn. Chăm lo xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh là điều kiện tối cần thiết và là điều kiện tiên quyết để giữ vững ổn định chính trị – xã hội, phát triển kinh tế, văn hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

– Toàn Đảng phải quán triệt đầy đủ quan điểm xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Tính chất then chốt của nhiệm vụ xây dựng Đảng thể hiện trong các điểm sau:

Một là, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả của nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, thu hút và phát huy tiềm năng trí tuệ của toàn dân tộc.

Trong thực hiện nhiệm vụ này, cần quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh: Xây dựng xó hội mới là công việc “rất to lớn, nặng nề, và phức tạp, mà cũng là rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gỡ đó cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân” .

Hai là, cần đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong điều kiện cơ chế kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ đức và tài, đầy tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước dân tộc, năng động, dám nghĩ dám làm,… không chỉ là sự quan tâm, phát huy nhân tố con người trong Đảng, mà còn để phát huy sức mạnh của toàn dân tộc, vấn đề có ý nghĩa quyết định đến thành bại của cả sự nghiệp cách mạng.

Ba là, kiên quyết đấu tranh, khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các tiêu cực khác ở trong Đảng và ngoài xã hội. Những tiêu cực trong xã hội đã xâm nhập vào cơ thể Đảng, vào bộ máy Nhà nước, thách thức nghiêm trọng uy tín của Đảng, Nhà nước trong nhân dân, ảnh hưởng đến việc cầm quyền của Đảng, sự tồn vong của chế độ và con đường phát triển của đất nước. Do vậy, toàn Đảng và mỗi tổ chức Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên cần có nhận thức đúng đắn tư tưởng, tấm gương Hồ Chí Minh về nhiệm vụ xây dựng Đảng, để tham gia đấu tranh khắc phục tình trạng trên, xây dựng Đảng ta thực sự “là đạo đức, là văn minh”.

*3. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng*

– Phương thức lãnh đạo của Đảng có vai trò quan trọng để đưa đường lối, chủ trương của Đảng vào thực tiễn cuộc sống. Đó cũng chính là yêu cầu mà Chủ tịch

Hồ Chí Minh đó đề ra trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc.

– Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trước hết và đặt trọng tâm đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Đường lối xây dựng Nhà nước pháp quyền xó hội chủ nghĩa ở Việt Nam xác định Hiến pháp và pháp luật là quyền lực tối thượng, điều chỉnh mọi quan hệ xã hội. Trong điều kiện đó, việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước có vai trò rất quan trọng, thể hiện năng lực cầm quyền của Đảng.

– Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng hiện nay phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội. Ngày nay, vai trò của các tổ chức chính trị – xã hội ngày càng mở rộng. Đảng tiếp thu những ý kiến của các tổ chức đoàn thể để bổ sung, phát triển, điều chỉnh đường lối, chủ trương; để đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Cần quán triệt quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là: “Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải tỏ ra là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và trung thực nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hằng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo”.

*4. Giải quyết tốt mối quan hệ với dân*

–Tư Tưởng Hồ Chí Minh về chủ trương tập hợp tất thảy những người yêu nước vào sự nghiệp cách mạng, xây dựng mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với dân có ý nghĩa lớn về lý luận và thực tiễn trong công tác xây dựng Đảng, cần được quán triệt và tổ chức thực hiện tốt ở tất cả các cấp, các ngành.

– Giải quyết mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với dân hiện nay đang trở thành vấn đề cấp thiết, là bài học lớn rút ra từ hơn 20 năm đổi mới. Sự phản ứng, đôi khi gay gắt của nhân dân ở một số nơi đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, chính quyền các cấp, rõ nhất là cấp cơ sở; các “điểm nóng” liên quan đến nhiều vấn đề, trong đó có vấn đề nhà, đất, quyền dân chủ, dân sinh,… liên tiếp xuất hiện ở nhiều địa phương đó phản ánh sự không bình thường trong mối quan hệ máu thịt này.

– Trong thời gian qua Đảng và Nhà nước đó có nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế,… để giải quyết mối quan hệ này, nhưng nói chung hiệu quả vẫn còn rất thấp. Điều đó phản ánh sự cố gắng, quyết tâm chính trị nhưng vấn đề cơ bản hiện nay là tổ chức thực hiện tích cực, kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả ở các cấp, các ngành. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, của mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên của. Đảng, trước hết là các cấp ủy đảng.

– Để giải quyết tốt mối quan hệ giữa Đảng với dân, ở tất cả các cấp, các ngành phải quán triệt các chỉ dẫn của Bác: Các quyết định, chủ trương được thông qua phải lấy lợi ích của đa số nhân dân làm mục đích; các chính sách được ban hành phải theo mục tiêu vì dân; cán bộ, đảng viên,công chức phải là công bộc của dân, “vì nhân dân phục vụ”; các biện pháp thực hiện phải dựa vào sức dân và mang lợi ích cho dân… Điều quan trọng là mọi hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể phải thực sự lấy dân làm gốc.

*5. Tổ chức tốt đại hội đảng bộ các cấp theo quy định của Điều lệ Đảng*

Ngày 4-8-2009, Bộ Chính trị khóa X đó ban hành Chỉ thị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (Chỉ thị số 37-CT/TW). Theo Chỉ thị, Trung ương Đảng đó quyết định tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI vào nửa đầu tháng 1-2011. Chỉ thị đó xác định các yêu cầu và nội dung tiến hành đại hội Đảng các cấp. Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh” phải trực tiếp phục vụ cho việc tổ chức tốt đại hội các cấp theo quy định của Điều lệ Đảng.

– Trong Báo cáo chính trị trình đại hội các cấp phải gắn kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ chính trị với kiểm điểm việc thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, qua đó để phát huy vai trò và gắn trực tiếp Cuộc vận động với nội dung tiến hành Đại hội.

– Trong việc chuẩn bị và tiến hành Đại hội phải phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết, giữ vững kỷ cương, coi trọng chất lượng. Phát huy cao nhất trí tuệ, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, của mỗi cán bộ, đảng viên trong công tác xây dựng Đảng. Tổ chức thật tốt việc thảo luận những quan điểm, chủ trương, định hướng lớn nêu trong dự thảo các văn kiện trình Đại hội XI và các văn kiện đại hội đảng bộ. Báo cáo của mỗi cấp bộ đảng trước đại hội cần tập trung vào những vấn đề quan trọng, cấp bách trước mắt và có ý nghĩa lau dài của địa phương, đơn vị. Tổ chức lấy ý kiến góp ý của các tầng lớp nhân dân về các văn kiện dự thảo.

– Nâng cao tinh thần phê bình và tự phê bình, đánh giá đúng mức ưu điểm, khuyết điểm, kết quả lãnh đạo của cấp ủy và đảng bộ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, của những yếu kém, khuyết điểm và đề ra những biện pháp khắc phục.

– Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự bầu vào cấp ủy các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung quy định trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII về Chiến lược cán bộ. Trong điều kiện hiện nay, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về yêu cầu đối với cán bộ lãnh đạo, cần đặc biệt nhấn mạnh tiêu chuẩn về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ được giao; uy tín trong Đảng và trong xó hội; cú tư duy đổi mới, khả năng tiếp cận, nắm bắt, xử lý các vấn đề mới và vấn đề phức tạp mới nảy sinh; khả năng đoàn kết, quy tụ; phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát, nói đi đôi với làm; dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Vận dụng tốt tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh” trong tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội XI có ý nghĩa rất thiết thực trong công tác xây dựng Đảng, trong thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” hiện nay; đáp ứng được yêu cầu thang của công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; sự mong đợi của đông đảo cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân./.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**